

Số: 76/CK.2024

Long An, ngày 22 tháng 07 năm 2024

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 Tháng đầu năm 2024)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ Phần Chế Biến Hàng Xuất Khẩu Long An
- Địa chỉ trụ sở chính: 81B, Quốc lộ 62, phường 2, Tp Tân An, Long An
- Điện thoại: 0272 3821501, Fax: 0272 3821936, Website: www.lafooco.vn
- Vốn điều lệ: 147.280.190.000 đồng
- Mã chứng khoán: LAF
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc/Giám đốc và có Ủy Ban Kiểm toán thuộc Hội Đồng Quản Trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Công ty tổ chức 01 phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024. Thông tin về Nghị quyết ĐHĐCĐ như sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ.ĐHĐCĐ.LAF	17/04/2024	Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2024 thông qua: + Báo cáo của HĐQT và Ban điều hành về hoạt động SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2023; + Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 và Báo cáo hoạt động của TV HĐQT độc lập trong UBKT năm 2023; + Kế hoạch SXKD và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024; + Ủy quyền HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024; + Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP) năm 2024; + Thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty; + Thống nhất thay đổi ngành nghề kinh doanh và Điều lệ CTy sửa đổi ngành nghề kinh doanh và bổ sung tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty. Có hiệu lực kể từ ngày 17/04/2024;

II. Hội đồng Quản trị (HĐQT):

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/Không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Văn Khải	Chủ tịch kiêm T.V UBKT	29/05/2020	
2	Nguyễn Thái Hạnh Linh	Chủ tịch UBKT -T.V độc lập	29/05/2020	
3	Phan Ngọc Sơn	T.V điều hành	29/05/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Trong 6 tháng năm 2024 các cuộc họp HĐQT được tổ chức dưới hình thức họp trực tiếp kết hợp trực tuyến hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Thông tin về các cuộc họp HĐQT như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Văn Khải	Chủ tịch kiêm T.V UBKT	9/9	100	
2	Nguyễn Thái Hạnh Linh	Chủ tịch UBKT -T.V độc lập	9/9	100	
3	Phan Ngọc Sơn	T.V điều hành	9/9	100	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hội đồng Quản trị giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc sâu sát, khách quan và minh bạch. Ngoài ra, Hội đồng Quản trị xây dựng chiến lược, kế hoạch trung hạn và định hướng cho Ban Tổng Giám đốc nhằm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trong quá trình điều hành, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng qui định của pháp luật, điều lệ của Công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty gồm 3 tiểu ban: Tiểu ban nhân sự và tiền lương, Tiểu ban pháp chế và chiến lược phát triển, Ủy ban kiểm toán (UBKT). Các tiểu ban của HĐQT hoạt động theo nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, Quy chế quản trị Công Ty, nghị quyết Hội đồng quản trị số 03/NQ-HĐQT. LAF.2015 ngày 25/04/2015, Nghị quyết 11/NQ-HĐQT. LAF.2022 ngày 01/11/2022.

Các tiểu ban thường xuyên thu thập thông tin, đánh giá, báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho Hội đồng Quản trị. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp khả thi về chiến lược phát triển, đầu tư tài chính, nhân sự, lao động và tư vấn pháp lý cho Công ty.

Trong 6 tháng đầu năm 2024 hoạt động của các tiểu ban cụ thể như sau:

4.1 Tiểu ban nhân sự và tiền lương:

- Tham mưu cho HĐQT về các vấn đề liên quan đến hoạt động quản trị nhân sự của Công Ty;
- Xây dựng chiến lược phát triển nhân sự của Công Ty trong từng thời kỳ;

- Hoàn thiện chính sách lương, thưởng và các chính sách phúc lợi khác của Công Ty;

4.2 Tiểu ban pháp chế và chiến lược phát triển:

- Đề xuất, tư vấn, đóng góp xây dựng các Kế hoạch phát triển SXKD của Công ty;
- Tư vấn pháp lý về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh – đầu tư của Công ty đối với các dự án, hợp đồng xin ý kiến phê duyệt của HĐQT;
- Thẩm định, góp ý kiến đối với các đề xuất liên quan sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị, Quy chế tài chính của Công ty;

4.3 Ủy ban kiểm toán (UBKT):

Hoạt động của Ủy Ban Kiểm Toán tuân thủ theo điều lệ, Quy chế quản trị Công Ty, quy chế hoạt động của Ủy Ban Kiểm Toán góp phần giúp HĐQT thực thi đầy đủ nhiệm vụ trong kỳ:

- Giám sát báo cáo tài chính quý, bán niên của Công ty trước khi Ban Điều Hành báo cáo HĐQT;
- Xem xét và đánh giá các giao dịch với bên liên quan mà Công ty thực hiện có thể dẫn đến xung đột về lợi ích;
- Giám sát tính hiệu quả các hoạt động của kiểm toán nội bộ nhằm chống gian lận, quản lý rủi ro và đảm bảo tuân thủ điều lệ, quy chế nội bộ của Công ty cũng như của pháp luật hiện hành;
- Đảm bảo hoạt động của Kiểm toán nội bộ: kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch kiểm toán nội bộ, tính hiệu quả của kiểm toán nội bộ.
- Đánh giá đề xuất và thực hiện kế hoạch soát xét báo cáo 6 tháng đầu năm 2024 của Công Ty kiểm toán độc lập.

5. Các nghị quyết của Hội đồng Quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/NQ-HĐQT.LAF.2024	18/01/2024	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý 4-2023	100%
02	02/NQ-HĐQT.LAF.2024	21/02/2024	Thông nhất thanh toán cổ tức năm 2023 cho cổ đông bằng tiền và ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức, tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
03	03/NQ-HĐQT.LAF.2024	14/03/2024	Thông nhất nguồn tài trợ tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - CN TP HCM để phục vụ SXKD năm 2024	100%
04	04/NQ-HĐQT.LAF.2024	20/03/2024	Thông nhất nguồn tài trợ tín dụng tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - CN Sở Giao Dịch để phục vụ SXKD năm 2024	100%
05	05/NQ-HĐQT.LAF.2024	15/03/2024	+ Thông qua báo cáo hoạt động SXKD năm 2023 để trình Đại hội cổ đông thường niên 2024; + Thông qua kế hoạch SXKD năm 2024; + Thông qua các nội dung, tờ trình biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên 2024.	100%

06	06/NQ-HĐQT.LAF.2024	19/04/2024	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý 1-2024	100%
07	07/NQ-HĐQT.LAF.2024	23/04/2024	Thống nhất thông qua mức phân bổ lương thù lao các thành viên HĐQT, Ban KTNB, Thư ký HĐQT	100%
08	08/NQ-HĐQT.LAF.2024	24/05/2024	Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP) theo NQ số 01/NQ.ĐHĐCĐ.LAF ngày 17/04/2024 được ĐH Đồng CĐ thông qua. Thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Công Ty (ESOP)	100%
09	09/NQ-HĐQT.LAF.2024	10/06/2024	Thông qua việc sửa đổi bổ sung Quy chế ESOP thay thế Quy chế được HĐQT thông qua ngày 24/05/2024	100%

III. Ủy Ban kiểm toán:

1. Thông tin về Thành viên Ủy Ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên UBKT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên UBKT	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thái Hạnh Linh	Chủ tịch UBKT	25/04/2023	Cử nhân
2	Nguyễn Văn Khải	T.V UBKT	25/04/2023	Thạc sỹ

2. Các cuộc họp của Ủy Ban kiểm toán:

Stt	Thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự (%)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thái Hạnh Linh	9/9	100	100	
2	Nguyễn Văn Khải	9/9	100	100	

3. Hoạt động giám sát của Ủy Ban Kiểm Toán đối với Ban điều hành:

Ủy Ban kiểm toán xem xét việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2024, tham gia các cuộc họp trực tiếp với Ban Điều Hành trao đổi về các vấn đề của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Trong 6 tháng đầu năm 2024 Ủy Ban kiểm toán đã nhận được sự phối hợp, cộng tác của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban trong Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ủy Ban Kiểm Toán, được cung cấp đầy đủ thông tin về các vấn đề cần xem xét, kiểm tra.
- Các cuộc họp HĐQT đều có sự tham gia của Ủy Ban kiểm toán, tài liệu họp và các Nghị quyết của HĐQT được cung cấp kịp thời, đầy đủ cho Ủy Ban kiểm toán theo đúng qui định.
- Ủy Ban kiểm toán cũng nhiều lần đưa ý kiến góp ý đối với công tác quản trị doanh nghiệp của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, từ đó góp phần cùng Ban điều hành giải quyết các khó khăn phát sinh.

5. Hoạt động khác của UBKT (nếu có): Không.

IV. Ban điều hành công ty:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Phan Ngọc Sơn	Tổng giám đốc	10/10/1964	Cử nhân	25/07/2018
2	Huỳnh Thị Ngọc Mỹ	Phó Tổng GD	09/03/1972	Cử nhân	26/04/2019

V. Kế Toán Trưởng:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Dư Trường Linh	Kế toán trưởng	20/06/1979	Cử nhân	26/04/2019

VI. Đào tạo về quản trị Công Ty:

1. Khóa đào tạo dành cho cán bộ quản lý: Có
2. Khóa đào tạo về quy chế công bố thông tin và quy chế niêm yết cho cán bộ công bố thông tin: Không có.

VII. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: đính kèm tại Phụ Lục 01 của Báo cáo này
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ đã được HĐQT Công Ty thông qua tại Nghị Quyết số 17NQ-HDQT.LAF.2023. Các giao dịch đã thực hiện trong kỳ gồm:

S t t	Tên tổ chức/cá nhân (*)	Mối quan hệ liên quan đến Công Ty	Thời điểm giao dịch với Công Ty	Nội dung số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công Ty CP Bibica (BBC) – NM Biên Hòa	NCLQ của NNB	6 tháng đầu năm 2024	Bán hàng hóa; trị giá: 18.257.400 VNĐ	
2	Công Ty TNHH Bibica Miền Tây	NCLQ của NNB	6 tháng đầu năm 2024	Bán hàng hóa; trị giá: 43.477.560 VNĐ	
3	Công ty CP Thực phẩm PAN	NCLQ của NNB	6 tháng đầu năm 2024	Bán hàng hóa; trị giá: 3.433.751 VNĐ	
4	Công ty TNHH Phân Phối Hàng Tiêu Dùng PAN	NCLQ của NNB	6 tháng đầu năm 2024	Mua hàng hóa; trị giá: 2.096.296 VNĐ Bán hàng hóa; trị giá: 100.987.000 VNĐ	
5	Công ty CP Cà phê Golden Beans	NCLQ của NNB	6 tháng đầu năm 2024	Hợp đồng cho vay: 5.000.000.000 VNĐ Lãi cho vay: 60.821.918 VNĐ Mua hàng hóa; trị giá: 341.706.413 VNĐ	
6	Cty CP Khử Trùng Việt Nam	NCLQ của NNB	6 tháng đầu năm 2024	Mua hàng hóa; trị giá: 215.638.000 VNĐ	

7	CTCP Tập Đoàn Giống Cây Trồng Việt Nam	NCLQ của NNB	6 tháng đầu năm 2024	Bán hàng hóa; trị giá: 13.694.443 VNĐ	
---	--	-----------------	-------------------------	---------------------------------------	--

(*) Thông tin về sổ Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ vui lòng xem tại Danh sách người có liên quan được đính kèm tại Phụ Lục 01 của Báo cáo

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Đã nêu tại mục VII.2

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ được đính kèm tại Phụ Lục số 02 của Báo cáo này.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Mối quan hệ với Cty	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trương Thị Phượng Linh	Người phụ trách quản trị Cty	6.700	0.045%	6.000	0.041%	Bán

3. Các giao dịch khác: không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Như trên;
- P. TCHC; Lưu Thư ký công ty.
- HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY
CƠ PHÂN
CHẾ BIẾN HÀNG
XUẤT KHẨU
LONG AN

TP. TÂN AN - T. LONG AN

NGUYỄN VĂN KHẢI

PHỤ LỤC SỐ 01
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CTY CP CHẾ BIẾN HÀNG XK LONG AN
(Đính kèm báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2024)

(Theo mẫu tại mục VII.1 Phụ lục V Ban hành kèm theo Thông Tư số 96/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài Chính)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp , Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
A	Người có liên quan là tổ chức								
1	Công ty CP Tập Đoàn Pan			GCNĐKKD: 0301472704 Long An	Lô A1-9 Đường VL3, KCN Vĩnh Lộc 2, Xã Long Hiệp, Huyện Bến Lức, Long An	17/05/2021			Công ty mẹ
2	Công ty CP XNK Thủy Sản Bến Tre (ABT)			1300376365 10/06/2013 Bến Tre	Ấp 9, xã Tân Thạch, Châu Thành, Bến Tre				NCLQ của Chủ tịch HĐQT
3	Công ty CP Cà phê Golden Beans			0314681060 16/10/2017 TP HCM	497/23 Sư Vạn Hạnh, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh				NCLQ của Chủ tịch, TV HĐQT và Trưởng KTNB
4	Công Ty CP Thủy Sản 584 Nha Trang			4200636551 02/03/2006 Khánh Hòa	584 Lê Hồng Phong, Nha Trang, Khánh Hòa				NCLQ của Chủ tịch HĐQT và TV HĐQT
5	Công Ty CP Thực phẩm Sao Ta (FMC)			2200208753 19/12/2002 Sóc Trăng	Km 2132 Quốc Lộ 1A Phường 2, TP Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng				NCLQ của Chủ tịch HĐQT
6	Công ty CP Thực phẩm PAN			0313041011 19/01/2015 TP HCM	Khu CN Vĩnh Lộc 2, xã Long Hậu, Bến Lức, Long An				NCLQ của TV HĐQT
7	Công ty CP Bibica (BBC)			3600363970 09/09/2022 TP HCM	443 Lý Thường Kiệt, Phường 8, Quận Tân Bình, Tp.HCM				NCLQ của Chủ tịch HĐQT và TV HĐQT

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp, Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
B	Người có liên quan là cá nhân								
1	Nguyễn Văn Khải		CT. HĐQT, TV UBKT			29/05/2020			
1.01	Nguyễn Văn Quế								Bố của CT HDQT
1.02	Ngô Thị Hảo								Mẹ của CT HDQT
1.03	Lâm Xuân								Bố Vợ của CT HDQT
1.04	Tô Nhị								Mẹ Vợ của CT HDQT
1.05	Nguyễn Thị Kim Phụng								Chị của CT HDQT
1.06	Nguyễn Văn Thành								Anh của CT HDQT
1.07	Nguyễn Văn Quang								Anh của CT HDQT
1.08	Nguyễn Thị Kim Loan								Em của CT HDQT

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp, Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
1.09	Nguyễn Thị Kim Hoa								Em của CT HDQT
1.10	Nguyễn Văn Hiến								Em của CT HDQT
1.11	Nguyễn Thị Kim Kiều								Em của CT HDQT
1.12	Lâm Thị Mỹ Phượng								Vợ của CT HDQT
1.13	Nguyễn Văn Trí								Con của CT HDQT
1.14	Nguyễn Trí Dũng								Con của CT HDQT
1.15	Đỗ Khắc Dũng								Anh rể của CT HDQT
1.16	Trần Thị Kim Hà								Chị Dâu của CT HDQT
1.17	Trần Minh Bằng								Em rể của CT HDQT

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp, Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
1.18	Dương Minh Hồng								Em rể của CT HDQT
1.19	Nguyễn Thị Hồng Yến								Em Dâu của CT HDQT
1.20	Trần Thị Bình Minh								Chị Dâu của CT HDQT
2	Nguyễn Thái Hạnh Linh		TV. HĐQT, Chủ tịch UBKT			29/05/2020			
2.01	Nguyễn Văn Hạnh								Bố ruột của TV HĐQT
2.02	Thái Thị Bích Vân								Mẹ ruột của TV HĐQT
2.03	Nguyễn Thái Vân Trang								Em ruột của TV HĐQT
3	Phan Ngọc Sơn		TV. HĐQT TGD			29/05/2020			
3.01	Phan Thị Khánh								Chị ruột của TV HĐQT kiêm TGD
3.02	Phan Ngọc Niệm								Anh ruột của TV HĐQT kiêm TGD

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp , Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
3.03	Phan Ngọc Thạch								Anh ruột của TV HĐQT kiêm TGD
3.04	Phan Thị Hồng Hoa								Chị ruột của TV HĐQT kiêm TGD
3.05	Phan Thị Mỹ Lợi								Chị ruột của TV HĐQT kiêm TGD
3.06	Phan Thị Hồng Lan								Chị ruột của TV HĐQT kiêm TGD
3.07	Phan Thị Thanh Loan								Chị ruột của TV HĐQT kiêm TGD
3.08	Phan Thị Thanh Hương								Chị ruột của TV HĐQT kiêm TGD
3.09	Trần Võ Thị Mỹ Hà								Vợ của TV HĐQT kiêm TGD
3.10	Phan Ngọc Như Quỳnh								Con ruột của TV HĐQT kiêm TGD
3.11	Phan Ngọc Xuân Quỳnh								Con ruột của TV HĐQT kiêm TGD
3.12	Võ Thị Sáu								Chị Dâu của TV HĐQT kiêm TGD

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp , Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
3.13	Lê Thương								Anh rể của TV HĐQT kiêm TGD
3.14	Nguyễn Thị Hoa Sen								Chị Dâu của TV HĐQT kiêm TGD
3.15	Nguyễn Đình Anh								Anh Rể của TV HĐQT kiêm TGD
3.16	Võ Thị Hồng Nhạn								Mẹ Vợ của TV HĐQT kiêm TGD
3.17	Trần Tài								Anh Rể của TV HĐQT kiêm TGD
4	Nguyễn Kim Lân		Trưởng ban KTNB			29/05/2020			
4.01	Trần Nguyễn Ngọc Trang								Vợ của Trưởng ban KTNB
4.02	Nguyễn Đức Minh								Bố ruột của Trưởng ban KTNB
4.03	Trần Thị Ánh Hồng								Mẹ ruột của Trưởng ban KTNB
4.04	Nguyễn Kim Long								Anh ruột của Trưởng ban KTNB

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp, Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
4.05	Trần Ngọc Thạch								Bố vợ của Trưởng ban KTNB
4.06	Nguyễn Huyền Linh								Mẹ vợ của Trưởng ban KTNB
5	Trương Thị Kim Phượng		TV. KTNB			02/10/2023		Bổ nhiệm	
5.01	Nguyễn Thanh Tú								Chồng của TV KTNB
5.02	Nguyễn Quốc Hưng								Con của TV KTNB
5.03	Nguyễn Ngọc Khánh Ngân								Con của TV KTNB
5.04	Lê Kim Phụng								Mẹ ruột của TV KTNB
5.05	Trương Văn Bảy								Bố ruột của TV KTNB
5.06	Trương Thị Bạch Cúc								Chị ruột của TV KTNB
5.07	Nguyễn Văn Be								Ba chồng của TV KTNB

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp, Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
5.08	Hồ Thị Dúng								Mẹ chồng của TV KTNB
6	Huỳnh Thị Tuyết Mai		TV. KTNB			20/04/2022			
6.01	Huỳnh Văn Thưởng								Bố Ruột của TV KTNB
6.02	Huỳnh Thị Kiểm								Mẹ Ruột của TV KTNB
6.03	Huỳnh Thị Kiều								Chị ruột của TV KTNB
6.04	Huỳnh Văn Hoàng								Anh Rể của TV KTNB
6.05	Huỳnh Đức Lập								Em ruột của TV KTNB
6.06	Nguyễn Hoàng Kim Yến								Em Dâu của TV KTNB
6.07	Lê Thị Hoa								Mẹ Chồng của TV KTNB

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp , Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
6.08	Phan Tuấn Bình								Chồng của TV KTNB
6.09	Phan Huỳnh Nhật Trường								Con của TV KTNB
6.10	Phan Huỳnh Nhật Minh								Con của TV KTNB
7	Huỳnh Thị Ngọc Mỹ		Phó TGD			26/04/2019			
7.01	Trương Thị Nghĩa								Mẹ ruột của Phó TGD
7.02	Huỳnh Thị Hoa								Chị ruột của Phó TGD
7.03	Huỳnh Văn Thưởng								Anh ruột của Phó TGD
7.04	Huỳnh Văn Thức								Anh ruột của Phó TGD
7.05	Huỳnh Công Trình								Anh ruột của Phó TGD
7.06	Huỳnh Thị Hiền								Chị ruột của Phó TGD
7.07	Huỳnh Tấn Hậu								Anh ruột của Phó TGD

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp , Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
7.08	Huỳnh Thị Trang								Chị ruột của Phó TGD
7.09	Huỳnh Tấn Khanh								Em ruột của Phó TGD
7.10	Nguyễn Văn Thanh								Chồng của Phó TGD
7.11	Nguyễn Huỳnh Trân								Con của Phó TGD
7.12	Nguyễn Huỳnh Trọng								Con của Phó TGD
7.13	Nguyễn Thị Xiết								Em dâu của Phó TGD
7.14	Huỳnh Thị Kiếm								Chị Dâu của Phó TGD
7.15	Ngô Quốc Cường								Anh rể của Phó TGD
8	Dư Trường Linh		KTT			26/04/2019			
8.01	Dư Đệ								Bố ruột của KTT
8.02	Dư Thị Chi Lan								Chị ruột của KTT

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp , Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
8.03	Lê Tấn Tài								Anh rể của KTT
8.04	Dư Trường Lợi								Anh ruột của KTT
8.05	Đặng Yến Ly								Chị dâu của KTT
8.06	Dư Hồng Lan								Em ruột của KTT
8.07	Trần Công Mẫn								Em rể của KTT
8.08	Dư Trường Long								Em ruột của KTT
8.09	Lê Thị Kim Tính								Em dâu của KTT
8.10	Dư Trường Lộc								Em ruột của KTT
8.11	Nguyễn Hồng Loan								Em dâu của KTT
8.12	Lưu Việt Phương Tâm								Vợ của KTT

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp , Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
8.13	Dư Việt Hồng								Con của KTT
8.14	Dư Việt Phúc								Con của KTT
8.15	Lưu Quốc Thấm								Bố vợ của KTT
8.16	Nguyễn Thị Ngọc Phương								Mẹ vợ của KTT
9	Trương Thị Phượng Linh		Người phụ trách QTCT			01/07/2018			
9.01	Trương Quốc Đông								Anh ruột của Người PT QTCT
9.02	Nguyễn Thị Bạch Thử								Chị dâu của Người PT QTCT
9.03	Trương Thị Thanh Loan								Chị ruột của Người PT QTCT

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp , Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
9.04	Bùi Văn Huỳnh								Anh rể của Người PT QTCT
9.05	Trương Thị Kim Dung								Chị ruột của Người PT QTCT
9.06	Trương Thị Thanh Thúy								Chị ruột của Người PT QTCT
9.07	Trần Tuấn Kiệt								Anh rể của Người PT QTCT
9.08	Trương Quốc Thái								Anh ruột của Người PT QTCT
9.09	Nguyễn Thanh Cần								Chị dâu của Người PT QTCT
9.10	Trương Quốc Huy								Anh ruột của Người PT QTCT
9.11	Trương Quốc Quyền								Anh ruột của Người PT QTCT
9.12	Lê Thị Thùy Như								Chị dâu của Người PT QTCT

PHỤ LỤC SỐ 02

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2024)

(Theo mẫu tại mục VIII.1 Phụ lục V Ban hành kèm theo Thông Tư số 96/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài Chính)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (mối liên hệ với TV chủ chốt cty)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN KHẢI		Chủ Tịch HĐQT, TV UBKT					0		
1.01	Nguyễn Văn Quế		Bố					0		
1.02	Ngô Thị Hảo		Mẹ					0		
1.03	Lâm Xuân		Bố Vợ					0		
1.04	Tô Nhị		Mẹ Vợ					0		
1.05	Nguyễn Thị Kim Phụng		Chị					0		
1.06	Nguyễn Văn Thành		Anh					0		
1.07	Nguyễn Văn Quang		Anh					0		
1.08	Nguyễn Thị Kim Loan		Em					0		
1.09	Nguyễn Thị Kim Hoa		Em					0		
1.10	Nguyễn Văn Hiến		Em					0		
1.11	Nguyễn Thị Kim Kiều		Em					0		
1.12	Lâm Thị Mỹ Phượng		Vợ					0		
1.13	Nguyễn Văn Trí		Con					0		
1.14	Nguyễn Trí Dũng		Con					0		

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (mối liên hệ với TV chủ chốt cty)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.15	Đỗ Khắc Dũng		Anh rể					0		
1.16	Trần Thị Kim Hà		Chị Dâu					0		
1.17	Trần Minh Bằng		Em rể					0		
1.18	Dương Minh Hồng		Em rể					0		
1.19	Nguyễn Thị Hồng Yến		Em Dâu					0		
1.20	Trần Thị Bình Minh		Chị Dâu					0		
1.21	Cty CP XNK Thủy Sản Bến Tre (ABT)		Chủ tịch HĐQT	1300376365	10/06/2013	Bến Tre	Ấp 9, xã Tân Thạch, Châu Thành, Bến Tre	0		
1.22	Cty CP Thủy Sản 584 Nha Trang		Phó Chủ tịch HĐQT	4200636551	02/03/2006	Khánh Hòa	584 Lê Hồng Phong, Nha Trang, Khánh Hòa	0		
1.23	Công Ty CP Thực phẩm Sao Ta (FMC)		TV HĐQT	2200208753	19/12/2002	Sóc Trăng	Km 2132 Quốc Lộ 1A Phường 2, TP Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng	0		
1.24	Công Ty CP Cà Phê Golden Beans		Chủ tịch HĐQT	0314681060	16/10/2017	TP HCM	13 Nguyễn Thiệp, P. bến Nghé, Quận 1, TP HCM	0		
1.25	Công Ty CP Bibica (BBC)		T.V HĐQT	3600363970	09/09/2022	TP HCM	443 Lý Thường Kiệt, Phường 8, Quận Tân Bình, TP.HCM	0		
2	NGUYỄN THÁI HẠNH LINH		Thành viên HĐQT, Chủ tịch UBND					200 CP	0.001%	
2.01	Nguyễn Văn Hạnh		Bố ruột					0		
2.02	Thái Thị Bích Vân		Mẹ ruột					0		
2.03	Nguyễn Thái Vân Trang		Em ruột					0		
2.04	Công ty CP Thực phẩm PAN		Phó TGĐ	0313041011	19/01/2015	TP. HCM	Khu CN Vĩnh Lộc 2, xã Long Hậu, Bến Lức, Long An	0		
2.05	Cty CP Thủy Sản 584 Nha Trang		TV HĐQT	4200636551	02/03/2006	Khánh Hòa	584 Lê Hồng Phong, Nha Trang, Khánh Hòa	0		
2.06	Công Ty CP Bibica (BBC)		Phó TGĐ TC	3600363970	09/09/2022	TP HCM	443 Lý Thường Kiệt, Phường 8, Quận Tân Bình, TP.HCM	0		Đã từ nhiệm 10/04/2024
3	PHAN NGỌC SƠN		Thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc Cty					0		
3.01	Phan Thị Khánh		Chị ruột					0		
3.02	Phan Ngọc Niệm		Anh ruột					0		

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (mối liên hệ với TV chủ chốt cty)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.03	Phan Ngọc Thạch		Anh ruột					0		
3.04	Phan Thị Hồng Hoa		Chị ruột					0		
3.05	Phan Thị Mỹ Lợi		Chị ruột					0		
3.06	Phan Thị Hồng Lan		Chị ruột					0		
3.07	Phan Thị Thanh Loan		Chị ruột					0		
3.08	Phan Thị Thanh Hương		Chị ruột					0		
3.09	Trần Võ Thị Mỹ Hà		Vợ					0		
3.10	Phan Ngọc Như Quỳnh		Con ruột					0		
3.11	Phan Ngọc Xuân Quỳnh		Con ruột					0		
3.12	Võ Thị Sáu		Chị Dâu					0		
3.13	Lê Thương		Anh rể					0		
3.14	Nguyễn Thị Hoa Sen		Chị Dâu					0		
3.15	Nguyễn Đình Anh		Anh Rể					0		
3.16	Võ Thị Hồng Nhạn		Mẹ Vợ					0		
3.17	Trần Tài		Anh Rể					0		
3.18	Công Ty CP Cà Phê Golden Beans		TV HĐQT	0314681060	16/10/2017	TP HCM	13 Nguyễn Thiệp, P. bến Nghé, Quận 1, TP HCM	0		
4	NGUYỄN KIM LÂN		T. Ban Kiểm toán nội bộ					0		
4.01	Trần Nguyễn Ngọc Trang		Vợ					0		
4.02	Nguyễn Đức Minh		Bố ruột					0		
4.03	Trần Thị Ánh Hồng		Mẹ ruột					0		
4.04	Nguyễn Kim Long		Anh ruột					0		
4.05	Trần Ngọc Thạch		Bố vợ					0		

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (mối liên hệ với TV chủ chốt cty)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.06	Nguyễn Huyền Linh		Mẹ vợ					0		
4.07	Công ty CP Cà phê Golden Beans		Trưởng BKS	0314681060	16/10/2017	TP HCM	13 Nguyễn Thiệp, P. bến Nghé, Quận 1, TP HCM	0		
5	Trương Thị Kim Phượng		Thành viên KTNB					0		
5.01	Nguyễn Thanh Tú		Chồng					0		
5.02	Nguyễn Quốc Hưng		Con					0		
5.03	Nguyễn Ngọc Khánh Ngân		Con					0		
5.04	Lê Kim Phụng		Mẹ ruột					0		
5.05	Trương Văn Bảy		Bố ruột					0		
5.06	Trương Thị Bạch Cúc		Chị ruột					0		
5.07	Nguyễn Văn Be		Bố chồng					0		
5.08	Hồ Thị Dúng		Mẹ chồng					0		
6	HUỲNH THỊ TUYẾT MAI		T.V Ban Kiểm toán nội bộ					1,304	0.009%	
6.01	Huỳnh Văn Thưởng		Bố ruột					0		
6.02	Huỳnh Thị Kiểm		Mẹ ruột					0		
6.03	Huỳnh Thị Kiều		Chị ruột					0		
6.04	Huỳnh Văn Hoàng		Anh Rể					0		
6.05	Huỳnh Đức Lập		Em ruột					0		
6.06	Nguyễn Hoàng Kim Yến		Em Dâu					0		
6.07	Lê Thị Hoa		Mẹ Chồng					0		
6.08	Phan Tuấn Bình		Chồng					0		
6.09	Phan Huỳnh Nhật Trường		Con					0		
6.10	Phan Huỳnh Nhật Minh		Con	Không có	Không có	Không có	71/16 Trần Phong Sắc-P4-TP Tân An- Long An	0		
7	HUỲNH THỊ NGỌC MỸ		Phó Tổng Giám Đốc Cty					0		
7.01	Trương Thị Nghĩa		Mẹ ruột					0		
7.02	Huỳnh Thị Hoa		Chị ruột					0		
7.03	Huỳnh Văn Thưởng		Anh ruột					0		

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (mối liên hệ với TV chủ chốt cty)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.04	Huỳnh Văn Thúc		Anh ruột					0		
7.05	Huỳnh Công Trình		Anh ruột					0		
7.06	Huỳnh Thị Hiền		Chị ruột					0		
7.07	Huỳnh Tấn Hậu		Anh ruột					0		
7.08	Huỳnh Thị Trang		Chị ruột					0		
7.09	Huỳnh Tấn Khanh		Em ruột					0		
7.10	Nguyễn Văn Thanh		Chồng					0		
7.11	Nguyễn Huỳnh Trân		Con					0		
7.12	Nguyễn Huỳnh Trọng		Con					0		
7.13	Nguyễn Thị Xiết		Em dâu					0		
7.14	Huỳnh Thị Kiếm		Chị Dâu					0		
7.15	Ngô Quốc Cường		Anh Rể					0		
8	DƯ TRƯỜNG LINH		Kế toán trưởng					0		
8.01	Dư Đệ		Bố					0		
8.02	Dư Thị Chi Lan		Chị ruột					0		
8.03	Lê Tấn Tài		Anh rể					0		
8.04	Dư Trường Lợi		Anh ruột					0		
8.05	Đặng Yến Ly		Chị dâu					0		
8.06	Dư Hồng Lan		Em ruột					0		
8.07	Trần Công Mẫn		Em rể					0		
8.08	Dư Trường Long		Em ruột					0		
8.09	Lê Thị Kim Tính		Em dâu					0		
8.10	Dư Trường Lộc		Em ruột					0		
8.11	Nguyễn Hồng Loan		Em dâu					0		
8.12	Lưu Việt Phương Tâm		Vợ					0		
8.13	Dư Việt Hồng		Con					0		
8.14	Dư Việt Phúc		Con					0		
8.15	Lưu Quốc Thám		Bố vợ					0		
8.16	Nguyễn Thị Ngọc Phương		Mẹ vợ					173,000	1.17%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (mối liên hệ với TV chủ chốt cty)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9	TRƯƠNG THỊ PHƯỢNG LINH		Người phụ trách quản trị Công Ty					6,000	0.041%	
9.01	Trương Quốc Đông		Anh ruột					0		
9.02	Nguyễn Thị Bạch Thử		Chị dâu					0		
9.03	Trương Thị Thanh Loan		Chị ruột					0		
9.04	Bùi Văn Huỳnh		Anh rể					0		
9.05	Trương Thị Kim Dung		Chị ruột					0		
9.06	Trương Thị Thanh Thúy		Chị ruột					0		
9.07	Trần Tuấn Kiệt		Anh rể					0		
9.08	Trương Quốc Thái		Anh ruột					0		
9.09	Nguyễn Thanh Cần		Chị dâu					0		
9.10	Trương Quốc Huy		Anh ruột					0		
9.11	Trương Quốc Quyền		Anh ruột					0		
9.12	Lê Thị Thùy Như		Chị dâu					0		